

PHỤ LỤC
PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐỒNG NAI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 05/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ¹	Ghi chú ²
I. CẤP TỈNH								
	2.001827	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Hình thức nộp trực tiếp và dịch vụ bưu chính công ích: số 236, đường Phan Trung, Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai - Hình thức nộp trực tuyến: * Cổng dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn * Cổng dịch vụ công của tỉnh: https://dichvucong.dongnai.gov.vn	- Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Phòng Trồng trọt; Chi cục Chăn nuôi và	700.000 đ	- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT - Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT	<i>Nội dung này được thực hiện theo Quyết định số 1049/QĐ-BNNMT ngày 23/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường</i>

¹ Phần in nghiêng đã được sửa đổi, bổ sung

² Đã được công khai trên cổng dịch vụ công quốc gia

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ¹	Ghi chú ²
					Thủy sản)			

II. CẤP HUYỆN

	2.001827	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Hình thức nộp trực tiếp và dịch vụ bưu chính công ích: bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của UBND huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa - Hình thức nộp trực tuyến: * Cổng dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn * Cổng dịch vụ công của tỉnh: https://dichvucong.dongnai.gov.vn	Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên	700.000 đ	- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT - Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT	<i>Nội dung này được thực hiện theo Quyết định số 1049/QĐ-BNNMT ngày 23/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường - Quyết định số 51/2020/QĐ-</i>
--	----------	---	---	---	--	-----------	--	---

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ¹	Ghi chú ²
					Hòa (Phòng Nông nghiệp và Môi trường; Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa)			<i>UBND ngày 19 tháng 11 năm 2020 về việc Ban hành quy định về phân công, phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.</i>

PHẦN II
DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ, ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ
CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Quy trình		Số trang tại phần III
					Nội bộ	Điện tử	
I. CẤP TỈNH							
	2.001827	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Hình thức nộp trực tiếp và dịch vụ bưu chính công ích: số 236, đường Phan Trung, Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai - Hình thức nộp trực tuyến: * Cổng dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn * Cổng dịch vụ công của tỉnh:		x	8

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Quy trình		Số trang tại phần III
					Nội bộ	Điện tử	
				https://dichvucong.donai.gov.vn			
II. CẤP HUYỆN							
	2.001827	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của UBND huyện, thành phố		x	9

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Quy trình		Số trang tại phần III
					Nội bộ	Điện tử	
				Long Khánh và thành phố Biên Hòa. - Hình thức nộp trực tuyến: * Cổng dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn * Cổng dịch vụ công của tỉnh: https://dichvucong.donai.gov.vn			

PHẦN III**QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH****LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN****1. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản (mã thủ tục: 2.001827)***** Lưu đồ giải quyết:**

Nội dung công việc		Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (15 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức/cá nhân; chuyển hồ sơ về đơn vị xử lý	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5
Nhận hồ sơ và chuyển phòng chuyên môn xử lý	→	Lãnh đạo phòng, Chi cục: 1. Lãnh đạo phòng Trồng trọt 2. Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản	0,5
Thẩm định, giải quyết hồ sơ	→	1. Chuyên viên phòng Trồng trọt 2. Các phòng xử lý (phòng: Chăn nuôi; Kiểm dịch động vật; Thủy sản) thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản.	13
Ký và chuyển hồ sơ cho Văn phòng Sở	→	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản	0,5
Nhận kết quả và chuyển cho Tổ chức/cá nhân	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5

2. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản (mã thủ tục: 2.001827)

*** Lưu đồ giải quyết:**

Nội dung công việc		Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (15 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức/cá nhân; chuyển hồ sơ về đơn vị xử lý	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5
Nhận hồ sơ và chuyển phòng/ bộ phận chuyên môn xử lý	→	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố/ lãnh đạo phòng Nông nghiệp và Môi trường/ Tài nguyên và Môi trường	0,5
Thẩm định, giải quyết hồ sơ	→	Các phòng Nông nghiệp và Môi trường/ Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND cấp huyện	13
Ký và chuyển hồ sơ cho Bộ phận giao, nhận HS của Phòng Nông nghiệp và Môi trường/ Tài nguyên và Môi trường	→	Lãnh đạo UBND huyện, thành phố/ lãnh đạo phòng Nông nghiệp và Môi trường/ Tài nguyên và Môi trường	0,5
Nhận kết quả và chuyển cho Tổ chức/cá nhân	→	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	0,5